

Trưng Nữ Vương

Người đàn bà oanh liệt nhất và cũng phi thường nhất thế giới , trước hết phải nói là Trưng nữ Vương ở Việt Nam .

Theo Trưng Vương thể phổ , thần tích ở các làng Lâu Thượng , huyện Bạch Hạc , tỉnh Phú Thọ , làng Hạ Lô , huyện Yên Lãng , tỉnh Phúc Yên (qua quyển Trưng Vương của NXB Hà Nội) thì bà họ Trưng tên Chắt , con quan Lạc tướng huyện Mê Linh (nay thuộc làng Hạ Lô) cùng với Trưng Nhị là chị em sinh đôi vào ngày mùng một tháng tám năm Giáp Tuất , tức Tây lịch kỷ nguyên năm mười bốn .

Thân mẫu là Trần thị Đoàn húy Man Thiên . Bà Man Thiên chuyên nghề nuôi tắm ươm tơ nên lấy tên kén dầy là kén chắt , kén mỏng là kén nhĩ đặt tên cho hai chị em là Chắt và Nhị . Sau này các nhà sử chép sai đi mà thành ra Trưng Trắc , Trưng Nhị . Sự sai này có thuyết cho vì các nhà làm sử ta thiếu chữ Hán và cũng có thuyết cho là lầm bởi sự xuyên tạc của các sử gia Trung quốc vì lòng thiên vị quốc gia nên họ đã dụng ý viết Trắc và Nhị vì chữ trắc có nghĩa là nghiêng lệch , phản trắc , chữ nhĩ có nghĩa hai lòng , không tốt . Cả hai đều bao hàm ý nghĩa không đẹp .

Là con nhà tướng , bà Trưng cùng em thuở nhỏ đã thạo nghề cung kiếm , am hiểu binh thư . Năm mười chín tuổi bà kết duyên cùng Đặng Thi Sách , cũng con nhà thế gia vọng tộc , ông này làm huyện lệnh Châu Duyện nay thuộc phủ Vĩnh Tường tỉnh Vĩnh Yên .

Một con trâu một đấu muối

Thời đại ấy nước ta ở thời kỳ Bắc thuộc lần thứ nhất . Địa thế mới có từ vùng Thanh, Nghệ , Tĩnh trở ra và chia thành ba quận là Giao Chỉ (Thượng Du và Trung Du bắc Việt) , Cửu Chân và Nhật Nam (Trung Châu Bắc Việt và các tỉnh ở phía bắc Trung Việt (1) . Đất Mê Linh của bà Trưng và đất Châu Diên của Thi Sách là những đất thuộc quận Giao Chỉ . Quan Thái Thú do triều đình Trung quốc cử sang cai trị quận này lúc đó là Tô Định . Định là người chủ chính sự tham tàn và bạo ngược , ngoài việc sưu cao thuế nặng để bóc lột , họ Tô còn bắt dân phải đi lên rừng lấy ngà voi , lông trĩ , xuống biển mò hạt trai và bắt dân trong quận phải đổi một con trâu mới cho một đấu muối . Vì thế lòng dân ngày càng oán hận , ngọn lửa căm thù ngấm ngầm bốc dậy . Do đó phát sinh ra cuộc khởi nghĩa Trưng Vương .

(1) Khi nhà Triệu bị mất , nước ta bị Bắc thuộc và chia làm 3 quận nằm trong 9 quận Giao Chỉ bộ do nhà Hán đặt ra . Ngoài 3 quận này còn 6 quận khác là : Nam Hải , Hợp Phố (Quảng Đông) , Thương Ngô Uất Lam (Quảng Tây) , Châu Nhai Dặm Nhĩ (Đảo Hải Nam) .

Tô Định phải bỏ ấn tượng chạy về Nam Hải thoát thân

Việt sử chép : Thái Thú Tô Định giết Thi Sách nên vợ ông là Trưng Trắc mới cùng em là Nhị nổi lên đánh bọn Tô Định phải bỏ ấn tượng chạy về Nam Hải (tức Quảng Đông bây giờ) . Do đó . có nhà phê bình sử cho rằng công cuộc khởi nghĩa của bà là do thù chồng rồi sau mới đến chỗ đền nợ nước .

Nhưng theo các thần tích , các truyền thuyết và „ Trưng Vương sự tích „ thì lại khác và nguyên do là : Đứng trước tình trạng cai trị hà khắc của Thái Thú Tô Định , nhà họ Trưng mới mưu đồ cuộc khởi nghĩa lấy lại non sông . Công cuộc còn đang trong hoạt động bí mật thì Trưng Lạc tướng mất . Mọi việc đều trao lại cho vợ là Man Thiên , con gái là Trưng Chắt , Trưng Nhị và rể là Thi Sách .

Cộng cuộc này được các Lạc hầu , Lạc Tướng cùng nhân tâm sĩ khí hưởng về Trưng Lạc tướng , tuy mất đi nhưng phu nhân là Man Thiên lên thay , bà cũng xuất thân là con nhà võ tướng , sức vóc mạnh mẽ và có tài thao lược , quyền biến để đối phó với những bất ngờ , cũng có đủ đức tính của một người cầm đầu , thống trị một bộ lạc to lớn .

Một hôm bà Trưng phái Thi Sách về bản quận là Châu Diên chiêu mộ binh sĩ , xây thành đắp lũy để chờ ngày phát động . Còn bà và em gái là Trưng Nhị thì đóng ở ngã ba sông Hát , nay thuộc làng Hát Môn , huyện phú Thọ , tỉnh tây Sơn .

Khi về Châu Diên , Thi Sách có gởi cho Tô Định một thư bức thư cảnh cáo đại khái nói rằng : „ Phương Nam tuy nhỏ , nhưng vạn sinh linh cũng là con đỏ của triều đình . Kê đi tuyên dương đức hoá , phải lấy chữ an dân làm trọng .

Người nay cầm quyền chính trị , bắt tội người thẳng , ưa kẻ nịnh sàm bộ đỡ , cho đứa hầu gái được tham gia chính sự , cho kẻ nịnh thần được chuyên quyền . Lúc nào cũng nói là biết thương dân , nhưng chính ra chỉ để bóc lột , răn mớ dân để làm giàu , rút sức dân để thỏa lòng dục vọng , cậy mình mạnh thế như gươm thái – a sắc bén , nào biết cơ nguy như giọt sương buổi sớm sắp tàn . Nếu

không sửa đổi sẽ có ngày nguy vong đến nơi vậy . „

Tô Định được thư , cả giận đem binh đến hỏi tội Thi Sách là một quan huyện sao dám dùng lời xấc láo với thượng quan . Thi Sách quân ít , thế cô lại bị Tô Định đến xuất kỳ bất ý , nên quân thua bị bắt . Tô Định tra tấn Thi Sách tàn nhẫn , xong đem chém đầu bêu ở cửa chợ , rồi đem quân trở về các phủ Lạng Giang , Trường Khánh , Vũ Ninh phá dân làng đốt nhà cửa , giở đủ trò khùng bố đả man và cho như thế là đã dập tan được ngọn lửa căm thù muốn bốc dậy của nhân dân Giao Chỉ . Nghe tin Thi Sách chết , bà Trưng khi ấy có được trong tay ba vạn quân , mới hỏa tốc cùng em là Trưng Nhị , Tỳ tướng Đồ Dương (I) , các nữ tướng là Lê Chân , Bát Nàn , Thanh Thiên(2) và các Lạc hầu , Lạc Tướng như Cao Doãn , Trương Quân , Nguyễn Đào Nương, Minh Cọng và Lương công v.v...khởi binh đánh Tô Định và trả thù cho chồng .

Tô Định nghe tin đem quân tấn công . Trên đường đi Tô Định nghe thấy trẻ con hát câu :“ Trời mưa nước chảy sông Đà , Cỏ trên đê lúa , cá trôi lênh đênh „ . Tô Định cho là điềm lành và giải rằng :

„Quân Nam như gió , Nữ binh như bèo „ thế lực của họ mong manh như vậy thì ta có lo gì .

Khi giáp trận bà Trưng chia quân ra làm hai đội . Một đội do đích thân bà cùng các nữ tướng chỉ huy đánh ở mặt trước , còn đội do em là Trưng Nhị chỉ huy đánh úp mặt sau . Tô Định vì khinh địch , xông ngay vào giữa bị hai mặt trận hợp sức đánh dồn . Quân Tô Định thua to và Tô Định bị hai bà giết tại trận . Hai câu đồng dao trên tới đây người ta mới nghiệm ra rằng :“Trời mưa nước chảy sông Đà „ ám chỉ quân bà Trưng đóng ở Hát Môn , nơi sông thuộc về phía tây và „ Cỏ đê trên lúa , cá trôi lênh đênh „ là chiết tự chữ Tô vì chữ này thảo đầu (cỏ) ở trên , rồi dưới đến một chữ là ngư (cá)một bên là chữ hòa (lúa) tức liềm Tô Định sẽ bị quân hai bà đánh thua .

Những thơ này có phải của thời đại Trưng nữ Vương không ?

Theo tục truyền , ngoài hai câu thơ có vẽ sấm vĩ trên , trong cuộc khởi nghĩa này còn có những câu ca dao do chính bà Trưng đặt ra để kêu gọi tinh thần đoàn kết là câu :“ Nhiều điều phủ lấy giá gương ,

Người trong một nước phải thương nhau cùng .” và câu :“ Bầu ơi thương lấy bí cùng ,

Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn „ .

Cùng một bài hát sau đây đặt biệt cả về từ ý lẫn cú pháp do các nữ tướng làm ra để cho binh sĩ hát trong những khi đồn trú trên núi :

Ta lên núi , Ta lên núi .

Đuổi đàn hươu , đuổi đàn hươu

Chị em năm ba , mặt cùng dầu dầu .

Ta lên núi , Ta lên núi .

Đuổi đàn nai , đuổi đàn nai

Nổi niềm tâm sự tỏ cùng ai ?

Đoái trông phương Đông

Nước rộng mệnh mong ,

Đoái trông phương Tây

Đá trắng gỗ ghề ,

Đoái trông phương Nam

Mây che đầu ngàn

Đoái trông phương Bắc

Núi non cao ngất

Một số học giả và sử gia sau có có xác nhận cho đó là đúng .Nhưng theo thiển ý thì còn là tồn nghi , có thể là những tác phẩm của đời sau vì ở cái khoảng thời gian cách đây gần hai ngàn năm ấy , người dân nước ta đã đầu tiên tới trình độ văn nghệ sáng tác những câu lục bát , cùng những bài hát có kỹ thuật và nội dung như thế . Hơn nữa , đề cập đến những câu thơ và những bài ca ấy , người dân nước ta đã thông dụng dùng những sản phẩm sang trọng như những nhiều điều , giá gương chưa ?Và trong thời kỳ bộ lạc ấy đã có và đã lạnh hội được cái quan niệm về quốc gia và đoàn kết ấy chưa ? Nếu bảo xác thật , vì có chứng cứ rõ rệt là ghi trong „ Trưng vương sự tích „hay „Trưng vương thể phổ” thì lẽ tất nhiên những sách ấy là những quyển sách viết mấy trăm năm sau cuộc khởi nghĩa , làm sao tin được tất cả ?

Đô Dương người huyện Chậu Diên , tỳ tướng của Thi Sách .Khi Thi Sách chết Đô Dương cũng là một lã tướng ở Phong Châu đem quân về phò Trưng Vương và lập được rất nhiều công trạng lớn lao trong công cuộc khởi nghĩa .

(1) Bà Lê Thị Chân người làng An Biên , huyện Đông Triều tỉnh Hải Dương .Khi Trưng Vương khởi nghĩa bà chiêu mộ nữ binh ra giúp , và được cử đi tiên phong đánh Tô Định (theo thần tích đền

nghe ở Hải Phòng): Bà Bát Nàn người làng Tiên Lã huyện Duyên Hà , tỉnh Thái Bình có chồng là một Lạc hầu bị giết cùng lượt với Thi Sách .Bà Trốn thoát vào chùa Tiên Lữ tu .Sau mộ binh ra theo Trưng Vương đánh đuổi Tô Định rồi trở về tế chồng một tuần .Sau đó lại vào chùa tu lại và tạ thế ở đó (theo thần tích làng Tiên Lữ) .Bà Thanh Thiên người làng Bích Uyên phủ Kinh Môn tỉnh Hải Dương, dòng dõi ông Nguyễn Huyền cứu thần nhà Triệu không chịu làm quan với nhà Hán . Cầm giặc chế độ cai trị của đám quan lại người Trung quốc, bà Thanh Thiên mộ quân chống lại ,nhưng thất bại bà phải lên ở với cậu là Nam Thành Vương ở Bắc Giang .Khi Nam Thành Vương bị Tô Định giết cùng lượt với Thi Sách , bà đem quân về hợp với Trưng Vương để báo thù cho cậu . Bà được phong Bình Tây Đại tướng quân .Khi bà TRưng lên ngôi bà được phong Thái Bảo .Trong trận cuối cùng đánh nhau với quân nhà Hán ở NGọc Lam bị thất bại bà phải gieo mình xuống sông tự tử (theo thần tích làng Ngọc Lam)